

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 42/2021/HNGĐ-ST

Ngày 04/02/2021

V/v “Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN – TỈNH QUẢNG NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Phi Long
2. Ông Phạm Hữu Kinh

Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án, TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Hội trường TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 390/2020/TLST-HNGĐ, ngày 30/11/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa:

1/Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th - Sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn TP, xã ĐP, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

2/Bị đơn: Ông Võ Văn C - Sinh năm 1995 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn XD, xã ĐQ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày: Bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Võ Văn C kết hôn vào ngày 19/5/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐQ, kết hôn trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ông C không lo làm ăn thường xuyên uống rượu về nhà gây gỗ, đập phá tài sản trong nhà, có khi cầm dao rượt đuổi hăm dọa giết bà Th. Vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân

từ tháng 11/2020 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên bà Th yêu cầu ly hôn ông C.

Về con chung: Có 02 con chung
+ Võ Tuấn A - Sinh ngày 27/8/2014
+ Võ Huy H – Sinh ngày 08/4/2016

Bà Th yêu cầu nuôi 2 con chung, yêu cầu cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000đ/2 con. (Võ Tuấn A hiện nay đang sống cùng bà Th, Võ Huy H hiện nay đang sống cùng ông C)

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Võ Văn C trình bày: Thời gian tìm hiểu, kết hôn như bà Th khai là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã nhau. Ông C uống rượu về nhà bà Th nặng lời nên có lần cầm dao hăm dọa đánh vợ, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Nay bà Th yêu cầu ly hôn ông C không đồng ý.

Về con chung: Như bà Th khai là đúng, nếu ly hôn ông C đồng ý giao 2 con cho bà Th nuôi, ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ/2 con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tóm tắt ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ Về việc tuân theo pháp luật: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Các đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

+ Về giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX cho bà Th được ly hôn ông C, giao 2 con là Võ Huy H và Võ Tuấn A cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, ông C cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ/2con, ông C được quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Th yêu cầu ly hôn và giải quyết con chung đối với ông C, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS tranh chấp ly hôn và nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện. Ông C hiện nay cư trú tại xã ĐQ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

[2] Xét về quan hệ hôn nhân: Bà Th và ông C kết hôn vào ngày 19/5/2014, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐQ, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông C là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau dẫn đến thường xuyên cãi vã, ông C uống rượu về nhà gây gỗ, bà Th nặng lời nên có lần ông C cầm dao hăm dọa giết bà Th, vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân từ tháng 11/2020 đến nay. Vợ chồng bà Th mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, yêu cầu ly hôn của bà Th là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận cho bà Th được ly hôn với ông C là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Xét về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Võ Tuấn A và Võ Huy H. Tại phiên tòa bà Th và ông C thỏa thuận giao 2 con chung cho bà Th nuôi dưỡng và ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi 2 con chung mỗi tháng 2.000.000đ, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên HĐXX chấp nhận giao 2 con cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, ông C cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng 2.000.000đ/2con.

Sau khi ly hôn, ông C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và khoản 4 Điều 147 BLTTDS thì bà Th phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và ông C phải chịu 300.000đ án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và Gia đình, Điều 468 Bộ luật Dân sự, Luật Phí và Lệ phí, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh Th đối với ông Võ Văn C về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

1/Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Thanh Th được ly hôn ông Võ Văn C.

2/ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung
+ Võ Tuấn A - Sinh ngày 27/8/2014
+ Võ Huy H – Sinh ngày 08/4/2016

Giao con Võ Tuấn A và Võ Huy H cho bà Nguyễn Thị Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng (*Võ Tuấn A hiện nay đang sống cùng bà Nguyễn Thị Thanh Th, Võ Huy H hiện nay đang sống cùng ông Võ Văn C*).

Ông Võ Văn C phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được thực hiện định kỳ hằng tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) (nuôi mỗi con một tháng 1.000.000đ). Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 02/2021 đến khi Võ Tuấn A và Võ Huy H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, ông Võ Văn C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

3/ Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Th phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002845 ngày 30/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Bà Nguyễn Thị Thanh Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Võ Văn C phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- UBND xã ĐQ;
- THADS Điện Bàn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung
